Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (UPCOM: PEG)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	8,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	11.1%	**81.8%**	**77.8%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,800 - 8,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,991
Số lượng CPLH (CP)	248,877,470
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,515
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.19
EPS	-150
P/E	-53.2

Tỷ suất lợi nhuận

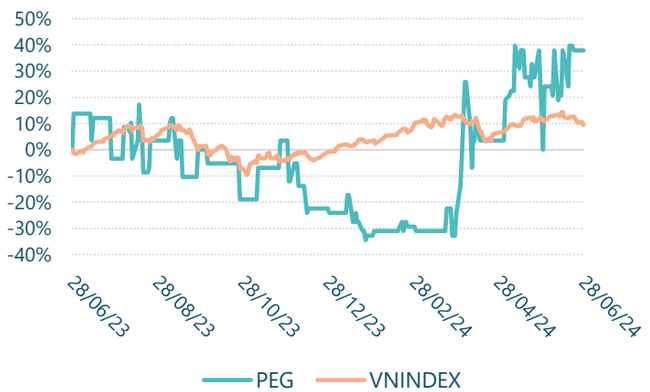

Doanh thu thuần

Q2/24

1,844

tỷ VNĐ

QoQ: ▼96.0 | -5.0%

YoY: ▼140 | -7.1%

Nợ/VCSH

Q2/24

122%

YoY: +/-▼ 13.8%

LN gộp

Q2/24

55.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▼8.50 | -13.4%

YoY: ▼35.1 | -38.9%

ROE (TTM)

Q2/24

-5.5%

YoY: +/-▼ 2.8%

LN trước thuế

Q2/24

-18.3

tỷ VNĐ

QoQ: ▼18.2 | -16570%

YoY: ▼18.9 | -2965%

ROA (TTM)

Q2/24

-2.6%

YoY: +/-▼ 1.4%

Kết quả kinh doanh Q2/24

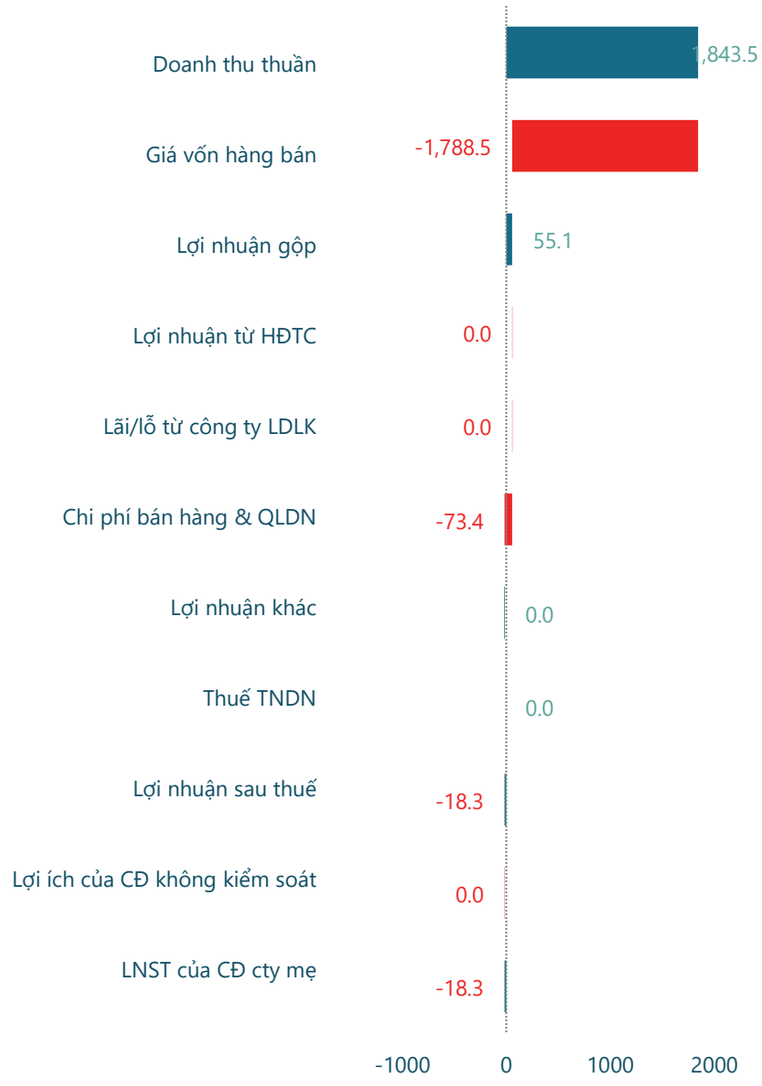

Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (UPCOM: PEG)

FireAnt

Kết quả kinh doanh

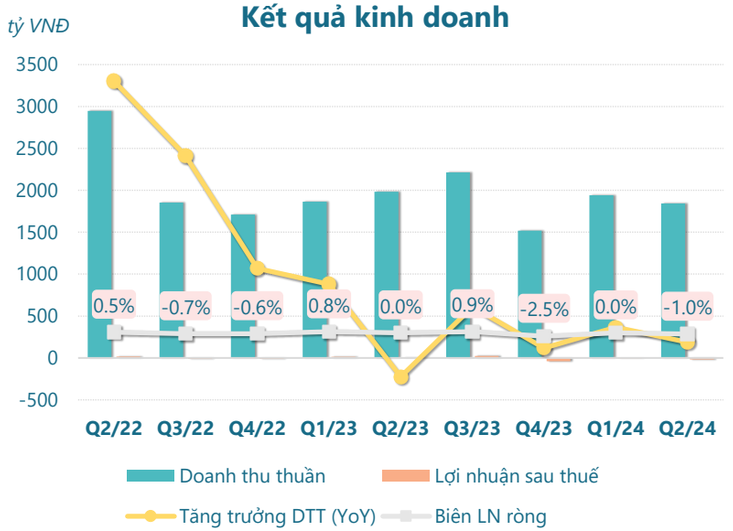

Kết quả kinh doanh của **PEG** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **1,844 tỷ đồng** giảm đi **7.06%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 18.34 tỷ đồng**, **giảm sút 2966%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **3,784 tỷ đồng** thấp hơn 1.64% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **3,784 tỷ đồng** thấp hơn 1.64% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -18.00 tỷ đồng** thấp hơn

Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** giảm đi 17.83 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 18.17 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 0.05 tỷ đồng** giảm đi 126% so với kỳ trước và thấp hơn 100% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.02 tỷ đồng**, giảm đi 95.2% so với kỳ trước và thấp hơn 97.6% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận

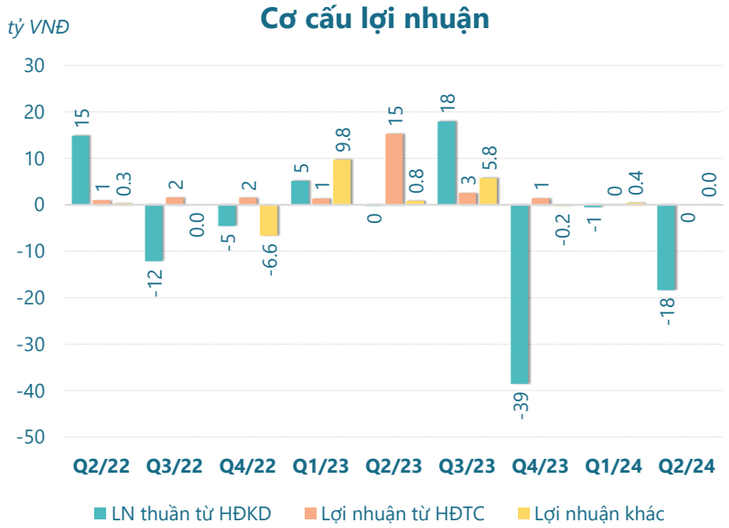

Cơ cấu chi phí

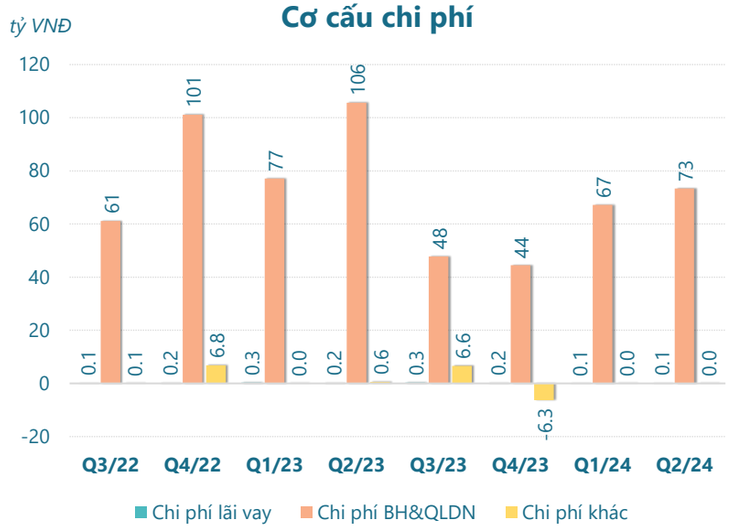

Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.09 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và thấp hơn 52.6% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **73.36 tỷ đồng** tăng thêm 9.15% so với kỳ trước và thấp hơn 30.6% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.01 tỷ đồng** giảm đi 80.0% so với kỳ trước và thấp hơn 98.2% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (UPCOM: PEG)

FireAnt
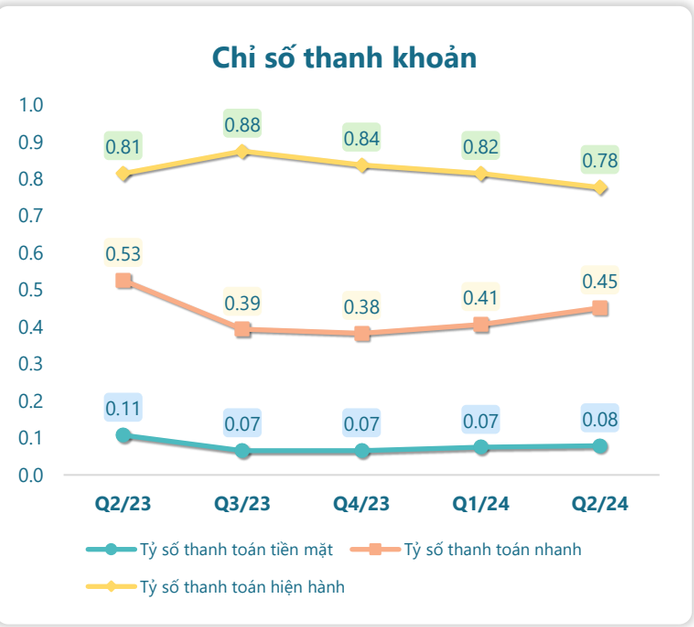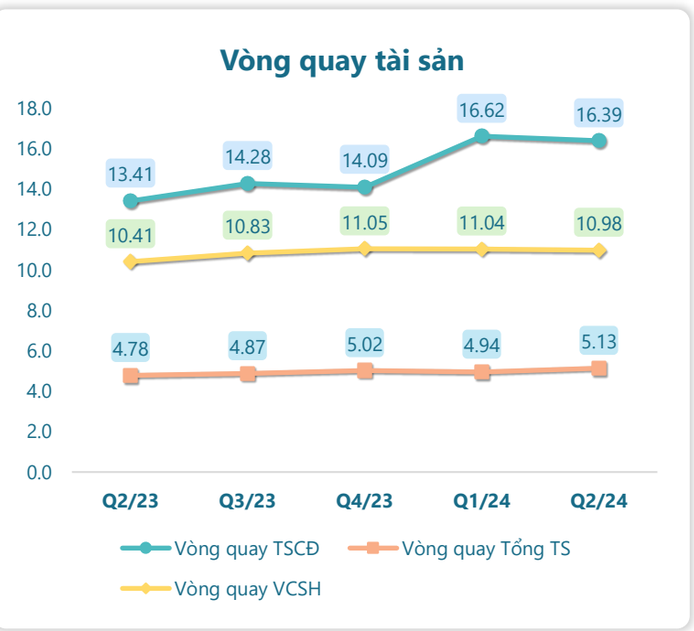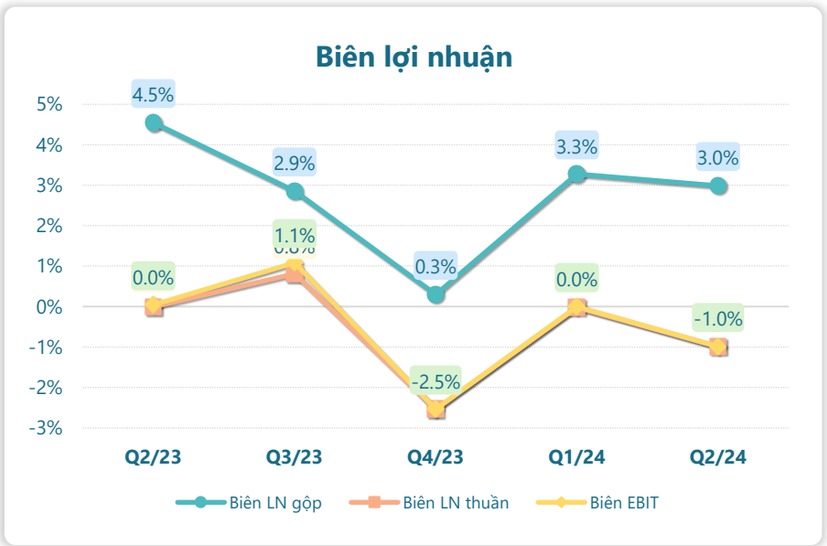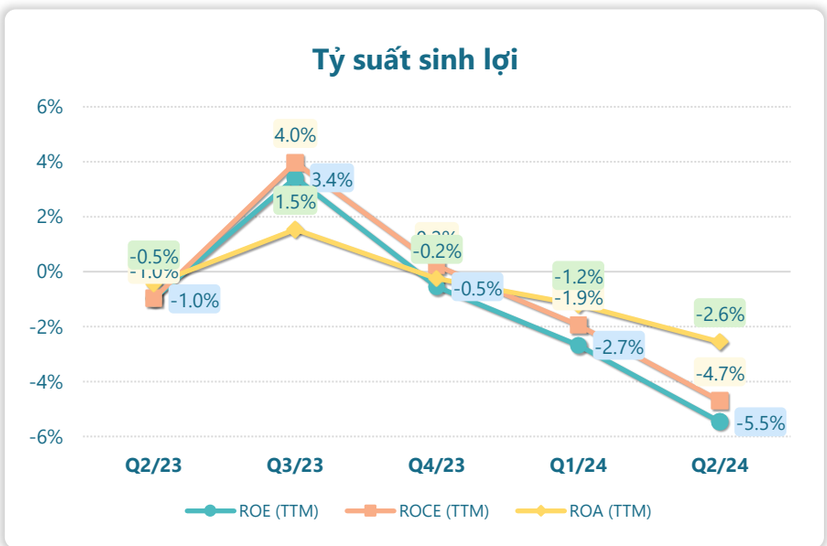
KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,844**	**1,940**	**-5.0%**	**1,984**	**-7.1%**	**3,784**	**3,847**	**-1.6%**
Giá vốn hàng bán	1,788	1,877	-4.7%	1,893	-5.5%	3,665	3,676	-0.3%
Lợi nhuận gộp	55.1	63.6	-13.4%	90.2	-38.9%	119	171	-30.6%
Doanh thu HĐTC	0.32	0.30	7.7%	16.9	-98.1%	0.62	19.3	-96.8%
Chi phí TC	0.37	0.12	210%	1.63	-77.2%	0.49	2.64	-81.6%
Chi phí lãi vay	0.09	0.09	2.9%	0.19	-51.3%	0.18	0.50	-63.5%
LN trong công ty LKLD	**-0.03**	**2.93**	**-101%**	**0.00**		**2.90**	**0**	
Chi phí bán hàng	63.1	57.5	9.7%	83.1	-24.1%	121	136	-11.6%
Chi phí QLDN	**10.3**	**9.71**	**5.9%**	**22.5**	**-54.3%**	**20.0**	**46.4**	**-56.9%**
LN thuần từ HĐKD	-18.4	-0.53	-3364%	-0.19	-9563%	-18.9	4.92	-484%
Lợi nhuận khác	**0.02**	**0.42**	**-94.7%**	**0.83**	**-97.3%**	**0.44**	**10.6**	**-95.8%**
LN trước thuế	-18.3	-0.11	-16570%	0.64	-2965%	-18.4	15.5	-219%
Lợi nhuận sau thuế	**-18.3**	**-0.11**	**-16570%**	**0.64**	**-2965%**	**-18.4**	**15.5**	**-219%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-18.3**	**-0.08**	**-22824%**	**0.50**	**-3768%**	**-18.4**	**15.3**	**-221%**